

Số: 3854/VPCP-KSTT
V/v thực hiện Nghị định số
09/2019/NĐ-CP và Nghị định
số 61/2018/NĐ-CP

Hà Nội, ngày 09 tháng 5 năm 2019

Kính gửi:

- Các đồng chí Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Các đồng chí Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

Để đảm bảo tiến độ, chất lượng triển khai các nhiệm vụ được giao tại Nghị định số 09/2019/NĐ-CP ngày 24 tháng 01 năm 2019 của Chính phủ quy định về chế độ báo cáo của cơ quan hành chính nhà nước, Nghị định số 61/2018/NĐ-CP 23 tháng 4 năm 2018 về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính, Văn phòng Chính phủ đề nghị các đồng chí Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (sau đây gọi là bộ, ngành, địa phương) quan tâm chỉ đạo những nội dung sau:

I. VỀ THỰC HIỆN NGHỊ ĐỊNH SỐ 09/2019/NĐ-CP

Các bộ, ngành, địa phương tổ chức thực hiện các nhiệm vụ được giao theo đúng chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ tại Nghị định số 09/2019/NĐ-CP, Quyết định số 451/QĐ-TTg ngày 22 tháng 4 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị định số 09/2019/NĐ-CP và Quyết định số 559/QĐ-TTg ngày 24 tháng 4 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt “Đề án đơn giản hóa chế độ báo cáo trong hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước”.

Trong quý II năm 2019, khẩn trương tổ chức thực hiện, hoàn thành các nhiệm vụ sau:

1. Các bộ, ngành, địa phương căn cứ Nghị định số 09/2019/NĐ-CP và Quyết định số 451/QĐ-TTg để xây dựng, ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện, trong đó xác định rõ các nhiệm vụ, đơn vị chủ trì, đơn vị phối hợp, thời hạn hoàn thành và sản phẩm dự kiến, thời gian ban hành chậm nhất ngày 15 tháng 5 năm 2019, gửi Văn phòng Chính phủ để tổng hợp, theo dõi.

2. Các bộ, cơ quan ngang bộ

a) Căn cứ phương án đơn giản hóa chế độ báo cáo định kỳ theo Quyết định số 559/QĐ-TTg và quy định tại các Điều 5,6,7,8,11,12 và 13 Nghị định số 09/2019/NĐ-CP để ban hành Thông tư quy định/hướng dẫn (hoặc sửa đổi, bổ sung các Thông tư hiện hành) các chế độ báo cáo định kỳ thuộc lĩnh vực quản lý trước ngày 01 tháng 6 năm 2019 (dự thảo Thông tư đề nghị gửi lấy ý kiến Văn phòng Chính phủ); trong đó lưu ý:

- Nếu chế độ báo cáo áp dụng cho nhiều đối tượng thực hiện với các yêu cầu về số liệu khác nhau thì phải có hướng dẫn cụ thể hoặc thiết kế biểu mẫu số liệu báo cáo phù hợp với từng đối tượng báo cáo (bộ, cơ quan, UBND cấp tỉnh, UBND cấp huyện, UBND cấp xã, tổ chức, cá nhân liên quan).

- Quy định về thời gian chốt số liệu và thời hạn gửi báo cáo phải phù hợp với Điều 12 và 13 của Nghị định số 09/2019/NĐ-CP. Đồng thời, thời gian chốt số liệu báo cáo phải áp dụng chung cho tất cả các đối tượng thực hiện; thời hạn gửi báo cáo quy định phù hợp cho từng đối tượng, từng cấp báo cáo.

b) Trường hợp bộ, cơ quan đã ban hành Thông tư quy định/hướng dẫn chế độ báo cáo theo yêu cầu của Quyết định số 559/QĐ-TTg, đề nghị rà soát lại để sửa đổi, bổ sung Thông tư, đảm bảo phù hợp với Nghị định số 09/2019/NĐ-CP, đặc biệt lưu ý nội dung về thời gian chốt số liệu và thời hạn gửi báo cáo.

c) Danh mục chế độ báo cáo định kỳ quy định tại Thông tư của bộ, cơ quan ngang bộ phải công bố lần đầu trước ngày 15 tháng 6 năm 2019. Nội dung công bố danh mục thực hiện theo quy định tại Khoản 3 Điều 30 Nghị định số 09/2019/NĐ-CP.

d) Trường hợp các chế độ báo cáo được quy định tại Nghị định hoặc Quyết định của Thủ tướng Chính phủ nhưng chưa phù hợp với nguyên tắc, yêu cầu tại Nghị định số 09/2019/NĐ-CP, đề nghị các bộ, cơ quan rà soát, thống kê danh mục (gồm số, ký hiệu, tên văn bản và các chế độ báo cáo quy định tại văn bản) và gửi Văn phòng Chính phủ, Bộ Tư pháp trước ngày 01 tháng 6 năm 2019 để tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo chung việc sửa đổi, bổ sung, đảm bảo phù hợp với Nghị định số 09/2019/NĐ-CP.

3. Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

a) Căn cứ kết quả rà soát và phương án đơn giản hóa chế độ báo cáo định kỳ theo Quyết định số 559/QĐ-TTg ngày 24 tháng 4 năm 2017 và quy định tại các Điều 5,6,7,8,11,12 và 13 Nghị định số 09/2019/NĐ-CP để ban hành Quyết định (hoặc sửa đổi, bổ sung các Quyết định hiện hành) quy định chế độ báo cáo định kỳ phục vụ mục tiêu quản lý theo địa bàn trước ngày 01 tháng 6 năm 2019 (dự thảo Quyết định đề nghị gửi lấy ý kiến Văn phòng Chính phủ); trong đó lưu ý:

- Chế độ báo cáo định kỳ các cơ quan Trung ương đã quy định và áp dụng cho các cấp chính quyền thì Ủy ban nhân dân các cấp thực hiện thống nhất theo quy định; Ủy ban nhân dân cấp tỉnh chỉ ban hành chế độ báo cáo phục vụ mục tiêu quản lý của tỉnh chưa được quy định tại văn bản của cơ quan Trung ương.

- Quy định về thời gian chốt số liệu và thời hạn gửi báo cáo phải phù hợp với Điều 12 và 13 của Nghị định số 09/2019/NĐ-CP. Đồng thời, thời gian chốt số liệu báo cáo phải áp dụng chung cho tất cả các đối tượng thực hiện; thời hạn gửi báo cáo quy định phù hợp cho từng đối tượng, từng cấp báo cáo.

b) Danh mục chế độ báo cáo định kỳ quy định tại Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương phải công bố lần đầu trước ngày 15 tháng 6 năm 2019. Nội dung công bố danh mục thực hiện theo quy định tại Khoản 3 Điều 30 Nghị định số 09/2019/NĐ-CP.

4. Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Văn phòng Chính phủ và các cơ quan liên quan xây dựng Quyết định của Thủ tướng Chính phủ ban hành bộ chỉ tiêu tổng hợp báo cáo định kỳ và báo cáo thống kê về kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, phục vụ sự chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ theo một tiêu chuẩn thống nhất; trình Thủ tướng Chính phủ trong tháng 6 năm 2019.

II. VỀ THỰC HIỆN NGHỊ ĐỊNH SỐ 61/2019/NĐ-CP

Các bộ, ngành, địa phương tổ chức thực hiện các nhiệm vụ được giao theo đúng chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ tại Nghị định số 61/2018/NĐ-CP, Quyết định số 985/QĐ-TTg ngày 08 tháng 8 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị định số 61/2018/NĐ-CP, Chỉ thị số 30/CT-TTg ngày 30 tháng 10 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ về nâng cao chất lượng giải quyết thủ tục hành chính tại các bộ, ngành, địa phương, Quyết định số 274/QĐ-TTg ngày 12 tháng 3 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt Đề án Công Dịch vụ công quốc gia và Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Văn phòng Chính phủ Hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP.

Các bộ, ngành, địa phương khẩn trương tổ chức thực hiện các nhóm nhiệm vụ đã quá thời hạn nhưng chưa hoàn thành hoặc có thời hạn hoàn thành trong quý II năm 2019, đồng thời lưu ý một số vấn đề cụ thể như sau:

1. Các nhiệm vụ liên quan đến Bộ phận Một cửa:

a) Căn cứ quy định về tổ chức Bộ phận Một cửa tại Nghị định số 61/2018/NĐ-CP, khẩn trương kiện toàn Bộ phận một cửa các cấp; làm rõ chức năng, nhiệm vụ, phát huy vai trò của công chức được cử ra làm việc tại Bộ phận

một cửa theo hướng tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính theo phương thức 4 tại chỗ.

b) Khẩn trương hoàn thành việc ban hành quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính để làm cơ sở thiết lập quy trình điện tử trên hệ thống thông tin một cửa điện tử, trong đó đề nghị:

- Quy trình nội bộ giải quyết từng thủ tục hành chính cần bảo đảm tính khả thi và khoa học trên cơ sở rà soát, đánh giá quy trình đang triển khai. Nội dung quy trình phải bảo đảm cụ thể các bước thực hiện, chi tiết đến mức độ phòng, ban, đơn vị có trách nhiệm giải quyết và có thể hiện bản đồ quy trình các bước theo tiêu chuẩn quốc gia vào hoạt động của các cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước .

- Quy trình nội bộ giải quyết từng thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền của cấp huyện, cấp xã phải được thống nhất đối với tất cả các đơn vị hành chính cấp huyện, xã trong toàn tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, làm cơ sở thiết lập quy trình điện tử và đánh giá việc giải quyết thủ tục hành chính.

2. Nhiệm vụ thiết lập Cổng dịch vụ công quốc gia, Cổng Dịch vụ công và Hệ thống thông tin một cửa điện tử cấp bộ, cấp tỉnh:

a) Thực hiện công bố, công khai thủ tục hành chính, danh mục thủ tục hành chính thực hiện tại Bộ phận Một cửa đúng quy định; rà soát việc cập nhật, công khai thủ tục hành chính trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền, bảo đảm chỉ công khai những thủ tục hành chính đang có hiệu lực, không có dữ liệu thủ tục hành chính trùng, thừa.

b) Phối hợp chặt chẽ trong việc tích hợp, chia sẻ dữ liệu với Cổng Dịch vụ công quốc gia theo hướng dẫn của Văn phòng Chính phủ; đồng thời lưu ý trong quá trình xây dựng hoặc nâng cấp Cổng dịch vụ công và Hệ thống thông tin một cửa điện tử cấp bộ, cấp tỉnh cần bổ sung tính năng đánh giá kết quả giải quyết thủ tục hành chính phù hợp với các tiêu chí đánh giá tại Thông tư số 01/2018/NĐ-CP.

c) Các bộ, ngành hoàn thành Bộ câu hỏi - trả lời về những vấn đề thường gặp trong quá trình giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền, lưu ý các câu hỏi được đặt theo hướng nêu rõ nhu cầu của người dân, doanh nghiệp và sử dụng các ngôn ngữ thông dụng, gắn kết với các sự kiện đời sống của người dân, doanh nghiệp.

Văn phòng Chính phủ đề nghị các đồng chí Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương quan tâm chỉ đạo thực hiện nghiêm túc

Nghị định số 09/2019/NĐ-CP, Nghị định số 61/2018/NĐ-CP, các văn bản liên quan và công văn này.

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị liên hệ với Cục Kiểm soát thủ tục hành chính, Văn phòng Chính phủ để trao đổi, tháo gỡ (Nghị định số 09/2019/NĐ-CP: đồng chí Nguyễn Thị Trà Lê, số điện thoại 0904238198; Nghị định số 61/2018/NĐ-CP: đồng chí Nguyễn Tuyết Minh, số điện thoại 0904159888)./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- VPCP: BTCN, các PCN, các Vụ, Cục, Công TTĐT/CP;
- Lưu: VT, KSTT (2)NTTL

BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM

A handwritten signature in blue ink, consisting of a large, stylized loop at the top and a long, diagonal stroke extending downwards and to the right.

Mai Tiên Dũng